

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 6- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Phạm Văn T

2. Ông: Nguyễn Trọng D

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị L - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 07/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn C; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; SN 2002 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Huổi L, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 9; con ông: Lò Văn P (Đã chết); con bà: Lò Thị Th - SN 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Th, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý nhà nước của Trung tâm trợ giúp pháp lý, có mặt bào chữa cho bị cáo.

3. Người có nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lò Thị L - SN 1967

Trú tại: Bản Huổi L, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, tỉnh Điện B,
vắng mặt không có lý do.

- Anh Lò Văn Th - SN 1995

Trú tại: Bản Huổi L, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, tỉnh Điện B,
vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/4/2022, Lò Văn C một mình đi bộ đến nhà Lò Thị L trú tại bản Huổi L, xã Mùn Ch, huyện Tuần G để hỏi mua Heroine. Khi đến nơi Cầm hỏi: “Bác còn Heroine không, bán cho cháu 200.000 đồng”. L nói: “Cứ về quán Internet đi, tí anh Th mang ra cho”. Sau đó C đến quán internet chơi. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày thì có Lò Văn Th là con trai của L gọi C ra đường Quốc lộ 6, đưa cho C 01 gói Heroin được gói bằng túi nilon màu đỏ, C đưa cho Th 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C chia thành 03 gói nhỏ được gói bằng các mảnh giấy trắng cất giấu trong túi áo ngực đang mặc, nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày khi C đang đi bộ trên đường quốc lộ 6 thuộc bản Huổi L, xã Mùn Ch thì bị tổ công tác công an huyện Tuần G phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói nghi Heroine

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 04 giờ 25 phút ngày 22/4/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 0,12 gam, trích mẫu gửi giám định 0,03 gam, còn lại 0,09 gam

Tại Bản kết luận giám định số: 393/GĐ-PC09 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Lò Văn C là chất ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS-TG ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,09 gam Heroine; 03 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhờ người bào chữa, bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét thêm các tình tiết về nhân thân, hoàn cảnh gia đình và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo để áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa.

Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 22 giờ 45 phút, ngày 21/4/2022, tại khu vực bản Huổi L, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép trên người 0,12 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL20 -21); kết luận giám định (BL 69); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,12 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị

cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn C sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B, nghiện ma túy từ đầu năm 2022. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX sẽ xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của Lò Thị L và Lò Văn Th trú tại bản Huổi L, xã Mùn Ch, huyện Tuần G. Quá trình điều tra xác minh, cả L và Th không có mặt tại địa bàn, cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ chứng minh L và Th đã bán ma túy cho C, HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xong xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, là hộ nghèo, là người nghiện ma túy nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật Nhà nước cất tàng trữ lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,09 gam Heroine; 03 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra v, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn C phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn C 01(Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 22/4/2022.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,09 gam Heroine; 03 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 14 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 6 năm 2022)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 29/6/2022./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn

Nguyễn Trọng Dương

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

